

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng Đào.

2/ Ông Trần Minh Châu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Hậu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thành Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê M, sinh năm 1962, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nơi ở hiện nay: Khu phố 4, Phường 3, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê M (đã chết) và bà Phạm E; có chồng và 02 người con (sinh năm 1989 và 1993); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 10-10-2023 cho đến nay. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 10-10-2023 người tên S không rõ lý lịch gọi điện thoại cho Lê M hỏi mua ma túy đá với số tiền 2.250.000 đồng và mua ma túy Heroin với số tiền 4.000.000 đồng thì M đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực xã C, Huyện D. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, M đến Bến xe An Sương gặp người tên B không rõ lý lịch mua 01 bạch ma túy đá giá 2.000.000 đồng và 01 bạch ma túy giá

3.400.000 đồng, cắt giấy ma túy vào trong túi áo khoác đang mặc rồi đón xe buýt đến điểm hẹn để bán ma túy cho S. Đến 17 giờ cùng ngày, khi đến khu vực ấp N, xã C, M xuống xe buýt thì bị Công an Huyện Dương Minh Châu kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ 02 bìch nylon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M, M1) và một số vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Kết luận giám định số 1598 ngày 15-10-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bìch nylon màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy loại Heroin khối lượng 3,7620 gam. Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bìch nylon màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 4,9703 gam.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện M không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSDMC ngày 26-12-2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo M từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê M nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10-10-2023 bị cáo M sau khi mua 01 bịch ma túy đá và 01 bịch Heroin của người đàn ông tên B (không rõ lai lịch) với giá tổng cộng là 5.400.000 đồng thì bị cáo M cất hai bịch ma túy vào túi áo khoác đang mặc và đi xe buýt đến địa điểm đã hẹn với người đàn ông tên S (không rõ lai lịch) nhằm mục đích bán cho người đàn ông tên S để thu lợi bất chính. Khi vừa xuống xe buýt tại khu vực ấp N, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thì lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo M đang tàng trữ 02 bịch nylon màu trắng bên trong có chứa chất ma túy. Qua giám định, chất ma túy bị thu giữ là loại Heroin khối lượng 3,7620 gam và Methamphetamine khối lượng 4,9703 gam. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Các chất ma túy mà bị cáo M mua bán trái phép gồm 02 loại là Heroin và Methamphetamine có tổng khối lượng là 8,7323 gam. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo M thuộc tình tiết định khung hình phạt là “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng ... của các chất đó tương đương với khối lượng ... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ h đến điểm o khoản này” được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Đối với người đàn ông tên S là người mua ma túy của bị cáo và người đàn ông tên B là người bán ma túy cho bị cáo hiện không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[5] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện mạnh mà Nhà nước đã tuyệt đối cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép dưới mọi hình thức. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Lê M không có nghề nghiệp và không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại di động của bị cáo M là công cụ mà bị cáo M dùng để liên lạc với người mua ma túy do đó cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với tội danh và mức hình phạt của bị cáo M là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[9] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê M hiện đã 61 tuổi nên thuộc trường người người cao tuổi và được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lê M 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-10-2023.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 1598 có chữ ký của giám định viên Nguyễn M và trợ lý giám định Lê L và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh ký hiệu M. Bên trong có chứa chất ma túy loại Heroin, khối lượng 3,7620 gam, khối lượng hoàn lại sau giám định 3,6315 gam.

+ 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 1598 có chữ ký của giám định viên Nguyễn M và trợ lý giám định Lê L và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh ký hiệu M1. Bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4,9703 gam, khối lượng hoàn lại sau giám định 4,7498 gam.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO-A15 màu trắng. Số IMEI1: 865613051114878, số IMEI2: 865613051114860 (đã qua sử dụng).

(Vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19-12-2023)

3/ Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê M được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục Thi hành án dân sự Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra Công an Huyện DMC;
- Cơ quan THAHS Công an H.DMC;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06 – Công an tỉnh Tây Ninh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***Đã ký***Lê Hoàng Nam**